TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2023/QĐST- KDTM	*Sơn Trà, ngày 11 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Quyết định nhập vụ án số: 01/2023/QĐST- NVA ngày 08/6/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 09/2023/TLST- KDTM ngày 08 tháng 3 năm 2023 và vụ án dân sự thụ lý số: 92/2023/TLST- DS ngày 29 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Sài Gòn T.** Địa chỉ trụ sở: Số 266 – 268 đường N, Phường 8, Quận 3, Tp Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ; Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Đinh Văn K – Chức vụ: Phó phòng giao dịch Chợ Cồn theo giấy ủy quyền số 3272/2022/QĐ – PL ngày 26.12.2022 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn T và giấy ủy quyền số 19.1/2023/GUQ-CNĐN ngày 19.01.2023 của Trưởng phòng giao dịch Chợ Cồn, Chi nhánh Ngân hàng TMCP Sài Gòn T tại Đà Nẵng và Giấy ủy quyền số 23/2023/UQ-PGDCC ngày

10.5.2023 của Trưởng phòng giao dịch Chợ Cồn, Chi nhánh Ngân hàng TMCP Sài Gòn T tại Đà Nẵng.

- *Bị đơn:*

1. **Công ty Cổ Phần E**. Địa chỉ trụ sở chính: 38 đường N, phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Trà M, chức vụ: Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị kiêm Giám Đốc.

2. Ông **Lê Xuân H**, Sinh năm: 1988. Nơi thường trú: Thôn 2 xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Quảng Nam. Nơi ở hiện tại: K39/29 đường V, Tổ 17, phường P, quận S, Tp Đà Nẵng và bà **Nguyễn Thị Trà M**, Sinh năm 1988. Nơi cư trú: K39/29 đường V, Tổ 17, phường P, quận S, Tp Đà Nẵng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Lê Xuân H**, Sinh năm: 1988. Nơi thường trú: Thôn 2 xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Quảng Nam. Nơi ở hiện tại: K39/29 đường V, Tổ 17, phường P, quận S, Tp Đà Nẵng.

2 Bà **Nguyễn Thị Trà M**, Sinh năm 1988. Nơi cư trú: K39/29 đường V, Tổ 17, phường P, quận S, Tp Đà Nẵng.

3. Ông **Nguyễn Trà L**, Sinh năm: 1981. Nơi thường trú: Tổ 15 thôn T, xã D, huyện D1, tỉnh Quảng Nam. Nơi ở hiện tại: K141/09A đường D, phường T, quận T1, Tp Đà Nẵng.

4. Bà **Nguyễn Thị Hồng M**, Sinh năm: 1987. Nơi thường trú: Tổ 37 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. Nơi ở hiện tại: K141/09A đường D, phường T, quận T1, Tp Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng của ông Lê Xuân H, bà Nguyễn Thị Trà M:

1. Xác nhận nợ:

- Ông Lê Xuân H, bà Nguyễn Thị Trà M thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn T theo Hợp đồng tín dụng tính đến ngày 03/8/2023 với số tiền: 2.246.618.331đồng (Trong đó nợ gốc: 2.000.000.000đồng, lãi trong hạn là

155.690.150đồng, lãi quá hạn vốn: 84.945.205đồng, lãi chậm trả lãi 5.982.976đồng).

2. Phương thức và thời gian trả nợ như sau:

Vào ngày 15/11/2023 ông Lê Xuân H, bà Nguyễn Thị Trà M phải trả toàn bộ số tiền 2.246.618.331đồng cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T.

Lãi suất tiếp tục tính từ ngày 04/8/2023 cho đến khi ông Lê Xuân H, bà Nguyễn Thị Trà M thanh toán toàn bộ nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã cam kết. Trong trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Đến hạn thanh toán mà ông Lê Xuân H, bà Nguyễn Thị Trà M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tài sản thế chấp bao gồm: Nhà và đất tại thửa số 240, tờ bản đồ số 36, tại địa chỉ Tổ 13A, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CM 686565, số vào số cấp giấy chứng nhận số: CTs 155540 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 10/4/2018 đứng tên ông Lê Đức H, bà Nguyễn Thị Hồng N được chỉnh lý biến động sang tên cho ông Lê Xuân H, bà Nguyễn Thị Trà M ngày 27/02/2019 sẽ bị xử lý theo quy định tại Điều 299 của BLDS năm 2015.

* Đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng của Công ty Cổ Phần E:

1. Xác nhận nợ:

- Công ty Cổ Phần E thừa nhận còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn T theo Hợp đồng tín dụng tính đến ngày 03/8/2023 với số tiền: 1.952.642.400đồng (Trong đó nợ gốc: 1.791.676.000đồng, lãi trong hạn là 89.036.164đồng, lãi quá hạn vốn: 68.810.903đồng, lãi chậm trả lãi 3.119.333 đồng).

2. Phương thức và thời gian trả nợ như sau:

- Vào ngày 15/11/2023 Công ty Cổ Phần E phải trả toàn bộ số tiền 1.952.642.400đồng cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T.

Lãi suất tiếp tục tính từ ngày 04/8/2023 cho đến khi Công ty Cổ Phần E thanh toán toàn bộ nợ gốc cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng đã cam kết. Trong trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Đến hạn thanh toán mà Công ty Cổ Phần E không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì tài sản thế chấp bao gồm: Nhà và đất tại thửa số 240, tờ bản đồ số 36, tại địa chỉ Tổ 13A, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CM 686565, số vào số cấp giấy chứng nhận số: CTs 155540 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 10/4/2018 đứng tên ông Lê Đức H, bà Nguyễn Thị Hồng N được chỉnh lý biến động sang tên cho ông Lê Xuân H, bà Nguyễn Thị Trà M ngày 27/02/2019; Nhà và đất tại thửa số 408, tờ bản đồ số 13, tại địa chỉ Tổ 28, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CO 165116, số vào sổ cấp giấy chứng nhận số: CTs 158934 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 17/5/2018 đứng tên ông Nguyễn Văn L, bà Đặng Thị N được chỉnh lý biến động sang tên cho ông Nguyễn Trà L, bà Nguyễn Thị Hồng M ngày 08/11/2018 và xe ô tô con hiệu MAZDA, biển số 43A – 460.52 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 075043, cấp ngày 30/5/2019 tại Công an thành phố Đà Nẵng đứng tên Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên E sẽ bị xử lý theo quy định tại Điều 299 của BLDS năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: 38.466.183 đồng bị đơn ông Lê Xuân H, bà Nguyễn Thị Trà M phải chịu và 35.289.636đồng bị đơn Công ty Cổ Phần E phải chịu theo quy định của pháp luật..

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn T 33.157.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003556 ngày 07 tháng 3 năm 2023 và 37.407.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003773 ngày 26 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ Ngân hàng TMCP Sài Gòn T tự nguyện chịu (Đã nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKS nhân dân quận Sơn Trà;*
- *Các đương sự*
- *Chi cục THA Dân sự quận Sơn Trà;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Tô Thị Thy Tuyết